

# HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: [datlam1951@yahoo.com](mailto:datlam1951@yahoo.com)

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân-hạnh giới-thiệu đến quý-vị bài thơ: **Cố Hương Tâm** của thi-sĩ **Cao Tiêu** viết tặng thi-hữu **Trần Quốc Bảo**. Hội chân thành cảm tạ quý-vị tác-giả. Kính mời. **Trân trọng.**



Thi sĩ Cao Tiêu (1929-2012)

## CỐ HƯƠNG TÂM

*Cao Tiêu (\*)*

故鄉心  
白髮愁離處  
丹心山水長  
劍書延舊夢  
誰思月故鄉

高 蕭

**Cổ Hương Tâm (\*\*)**

Bạch phát sầu ly xứ  
Đan tâm sơn thủy trường  
Kiếm thư diên cựu mộng  
Thùy tư nguyệt cổ hương

***Cao Tiêu***

*dịch 1 (nguyên thể):*

**Lòng Nhớ Quê Cũ**

Xa quê sầu tóc bạc  
Vẫn mộng xưa bút gươm  
Non nước lòng ghi tạc  
Ai nhớ trăng cổ hương

*dịch 2 (thể thơ lục-bát):*

**Lòng Nhớ Quê Cũ**

Bạc đầu buồn nỗi xa quê  
Một lòng son sắt hướng về giang san  
Bút gươm mộng cũ chưa tàn  
Ai nào quên bóng trăng vàng cổ hương

**Trần Quốc Bảo**

***Richmond, Virginia***

Địa chỉ điện thư của tác giả:

(\*) **Thi-sĩ Cao Tiêu** (1929-2012), tức **Hoàng Ngọc Tiêu** quê ở Kiến-Xương, tỉnh Thái-Bình, di-cư vào miền Nam năm 1954.

Trước 1975, Ông là Đại-Tá / Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hoà / Cục-Trưởng Cục Tâm-Lý Chiến trong Tổng-Cục Chiến-Tranh Chính Trị. Klêm Chủ-Nhiệm Nguyệt-San Tiên-Phong và Bán Nguyệt-San Chiến-Sĩ Cộng-Hoà, cơ-quan ngôn-luận của QLVNCH. Ông thông-thạo và làm nhiều thơ cổ-ngữ Hán-Nôm.

Sau 1975, Ông sang Mỹ tỵ-nạn công-sản. Tiếp tục sinh-hoạt về văn-học, sáng-tác nhiều tác-phẩm thơ văn. Qua đời ngày 14/2/2012 tại California, thọ 83 tuổi.

(\*\*) Bài thơ “Cố Hương Tâm”, thi-sĩ Cao Tiêu viết tặng Trần Quốc Bảo trong buổi trà-đàm tại Cam-Thành, ngày 19-01-1987. Bài này có đăng trong Thi-Tập: “Hàn-Thi, Đường-Thi Tuyển-Dịch” của Trần Quốc Bảo, (trang 72-73).

**Kính mời đọc đoạn văn:** - Nguyễn Văn Thông đọc “Hàn-Thi, Đường-Thi Tuyển-Dịch” của Trần Quốc Bảo.

## **Chén Trà Hàn-Thi Đường-Thi**

**Nguyễn Văn Thông đọc:  
“Hàn-Thi, Đường-Thi Tuyển-Dịch” của Trần Quốc Bảo**

Hồi nhỏ thuở mới lên trung-học ở bên nhà, tôi mượn được bộ Tam Quốc Chí Diễn-Nghĩa. Đọc mê vô cùng, mê các nhân-vật tốt của phe ta là ngũ-hổ tướng-quân, mưu cao đánh giỏi, trăm trận trăm thắng; mê ân-sâu nghĩa-nặng của tình vua tôi và bạn-hữu. Nhờ đó sự tưởng-tượng của tôi về bối-cảnh của Chinh-Phụ Ngâm-Khúc trong chương-trình học làm cho tác-phẩm trở nên tuyệt-vời và gân-gũ. Tôi không nhớ mình được bao nhiêu điểm ở những bài bình-giảng về tác-phẩm, nhưng biết là mình cảm-nhận hơn, học thơ thuộc hơn.

Tuy vậy, khi đọc về các trận đánh dù đã trở thành điển-tích trong thơ văn, thấy tác-giả tả rất ngắn, chỉ khoảng ít dòng hoặc vài đoạn, tôi tiếc tài múa thanh đao của Quan Công, cú đâm xà-mâu của Trương Phi hay đường giáo của Triệu Vân... Về sau được đọc Cô Gái Đồ Long của Kim Dung mới thấy đã! Tuy nhiên, tôi đã nhận-biết được giá-trị riêng của mỗi thể loại.

Khi nhận được tác phẩm Hàn-Thi, Đường-Thi Tuyên-Dịch của Thi-Sĩ Trần Quốc Bảo, một con người được nhiều người quý-mến lẫn cảm-phục trong thơ văn và đời thường, tôi mở ra thấy tác-phẩm này rất khác với những tác-phẩm thơ trước đó của ông. Từ những đề-tài trong cuộc sống đến các sự-kIỆN hoặc biến-cố trong cuộc đời binh-nghiệp, ông vẽ lên những bức tranh sống-động, gân-gũ và đánh-động. Và điều lấp-lánh quý-giá trong đó luôn là một dư-âm khao-khát tình người và sự thiện-hảo. Những bài thơ ấy cho người đọc một cảm-xúc tràn đầy của một toàn cảnh đầy màu-sắc và đủ hương-vị.

Ở Hàn-Thi, Đường-Thi của ông, hầu hết các bài đều ngắn hoặc rất ngắn. Nhiều bài có bốn câu, có bài chỉ có hai. Đọc xong, người thưởng-ngoạn ngửa mặt lên nghe dư-vị thấm trên đầu lưỡi

và chậm chậm trôi vào lòng. Thì ra nhạc hay ở dư-âm, trà ngon ở dư-vị. Nghe một bài nhạc, chẳng cần phải là một nhạc-sĩ, chỉ cần thấy cung-điệu ấy vang mãi trong lòng thì ta bảo nhạc-phẩm ấy hay. Thơ và nhạc có nhiều điểm chung vì cả hai đều có âm và điệu. Văn cho ta ý, nhưng thơ và nhạc dệt ý thành giai-điệu, tạo sự rung-động đến toàn con người.

Tuyển-dịch Hàn-Thi và Đường-Thi, nhà thơ Trần Quốc Bảo dọn cho chúng ta những chén trà trong khung-cảnh thời xa-xưa của các hàn-sĩ ngồi đối ẩm, bình thơ bên gốc mai, khóm trúc, cạnh bờ ao hay dưới chân một ngọn núi biếc. Các cụ của chúng ta không phải uống trà để giải-khát như bác nông-phu cần một tô nước chè xanh sau một đôi gánh gồng dưới nắng chang-chang. Các cụ thưởng-thức hương-vị trà từ những chén mắt trâu, gan gà đang bốc khói ngào-ngạt. Ta thử trịnh-trọng nâng một chén xem sao:

### **Tứ Thời**

Xuân du phương thảo địa  
Hạ thưởng lục hà trì  
Thu ẩm hoàng hoa tửu  
Đông ngâm bạch tuyết thi.  
(Cổ thi, khuyết danh)

### **Bốn Mùa**

Xuân thăm miền cỏ thơm  
Hạ ngắm hồ sen biếc  
Thu uống rượu hoàng hoa  
Đông ngâm thơ bạch tuyết  
(Trần Quốc Bảo dịch)

Không có chút vốn-liếng nào về hán-văn nhưng tôi đoán nhiều bạn đọc cũng cảm thấy hương thơ ngào-ngạt ở bản việt-văn. Giai-điệu của bản việt-văn đối với tôi nghe thánh-thót du-dương như trước-tác chứ không phải văn dịch. Quý bạn đọc có thể bắt gặp điều ấy ở toàn tác-phẩm chứ không phải chỉ một vài bài. Xin đan cử một bằng chứng nữa ở một bài của Mãn Giác Thiền

Sư mà tôi ưa-thích từ thời trung-học. Bây giờ nghe bài của Trần Quốc Bảo lại thấy mình thích hơn.

Xuân đi trăm hoa rụng  
Xuân đến trăm hoa cười  
Trước mặt, việc đi mãi  
Trên đầu, già đến rồi  
Đừng tưởng Xuân tàn hoa rụng hết  
Đêm qua sân trước một cành mai.

(Ngô Tất Tố dịch)

Xuân đi muôn cánh hoa rơi  
Xuân về hoa nở khoe tươi muôn màu  
Ngắm nhìn thế sự qua mau  
Tháng năm chông chất hay đầu tuổi già  
Hết Xuân chớ tưởng hết hoa  
Một nhành hoa nở đêm qua trước thềm.

(Trần Quốc Bảo dịch)

Nhà thơ Trần Quốc Bảo vừa tròn sinh-nhật 90 mà ông vẫn chăm-chỉ làm thơ, vẫn trải lòng, vẫn ưu-tư viết cho bạn-hữu, con cháu và hậu-thế. Có tuần ông làm bài thơ về lòng biết ơn, tuần khác cho các em thiếu-nhi, có khi về một trận đánh trong đời binh-nghiệp, có lúc về một suy-niệm tôn-giáo. Đọc thơ ông, người ta thấy ông trẻ hơn tuổi đời rất nhiều.

Không biết các thi-sĩ của chúng ta khi bước lên hàng tiên ông là trở về với cổ-thi hay không, chỉ biết rằng lẽ thường, trẻ hướng về tương-lai, già nhìn lại quá-khứ. Nghĩ thế thì tôi thấy

mình không còn trẻ nhưng vẫn chưa già thì không biết nhìn đi đâu. Cảm ơn Thi-Sĩ Trần Quốc Bảo là một trong những người gìn giữ ngọc cho tiếng mẹ của chúng ta. Ông như một cụ đồ đang lau chùi bộ lư-hương của gia-tộc và giảng-dạy cho con cháu ý-nghĩa của các đường hoa-văn trạm-trổ, và lòng hiếu-nghĩa với tổ-tiên.

Người ta ca tụng nước Nhật đang sống trước thời-đại vì những sáng-chế kỹ-thuật tân-tiến về người máy, tàu điện tốc-hành và những tiện-nghi cuộc sống chưa thấy có trên thế giới. Vậy mà bước chân đến Nhật, người ta sẽ ngạc-nhiên vì bên cạnh những tân-tiến thì dân-chúng vẫn sử-dụng gáo gỗ để múc nước trong phòng tắm, gáo đốt tre để múc nước pha trà, vẫn thích làm hàng rào bằng thân tre, vẫn đi guốc gỗ và dép cỏ bện. Họ vẫn thích lấy khăn trắng trùm đầu cả khi làm việc trong thành-phố như công-nhân hàng trăm năm trước. Trong văn-tự, người Nhật có chữ riêng nhưng vẫn sử-dụng khoảng vài nghìn chữ Hán kèm thêm cách phát-âm bằng tiếng Nhật, rõ là phức-tạp. Tuy nhiên, điểm son trong văn-hoá của họ là lưu-giữ cái cũ trong khi tiếp nhận cái mới.

Qua các thời-đại, chúng ta thấy càng rõ tiếng Việt và chữ quốc-ngữ đơn-giản và trong-sáng. Học-giả Hoàng Văn Chí đã so sánh tiếng Nhật và tiếng Việt. Ông nói, đơn-giản là mức-độ tinh-tế của sự phát triển. Kỹ-thuật càng phát-triển càng trở nên đơn-giản dễ sử-dụng. Cảm ơn các văn, thi-sĩ Việt-Nam đã đóng-góp làm cho tiếng Việt và chữ Việt phát-triển trong-sáng, phong-phú và tinh-tế.

Cảm ơn thi-sĩ Trần Quốc Bảo đóng góp cho vẻ đẹp, nét thanh-tao, ý-niệm tròn-đầy của chữ quốc-ngữ trong bối-cảnh bị đe-doạ đổi cách viết và thay lời phát-âm cho giống tiếng Tàu của người cộng-sản Việt-Nam. Cảm ơn ông làm công-việc biết ơn của

kẻ hậu-thế dành cho các vị tạo ra chữ quốc-ngữ trong khi có nhóm người vô ơn xỉ-vả các vị bằng chính chữ viết do các ngài sáng-tạo. Phờng ăn cháo đá bát đang bị chính đồng-bào mình loại-trừ dù chúng đang là kẻ nắm quyền. Cái quyền ấy chúng cũng biết là đang vượt khỏi bàn tay chúng bằng cách này hay cách khác.

**Nguyễn Văn Thông**

*12/2019*